

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/2015/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 07 tháng 01 năm 2015

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: ...S..... Ngày: 08/01/2015...

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chế độ bồi dưỡng đi biển đối với Kiểm ngư viên,
Thuyền viên tàu Kiểm ngư và người thực hiện nhiệm vụ Kiểm ngư**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 102/2012/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Kiểm ngư;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định chế độ bồi dưỡng đi biển đối với Kiểm ngư viên, Thuyền viên tàu Kiểm ngư và người thực hiện nhiệm vụ kiểm ngư.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Kiểm ngư viên, Thuyền viên tàu Kiểm ngư, công chức, viên chức và người lao động các đơn vị thuộc Cục Kiểm ngư, người được cấp có thẩm quyền cử biệt phái, điều động tham gia thực hiện nhiệm vụ Kiểm ngư trên biển.

2. Người được cơ quan, đơn vị cử tham gia phối hợp thực hiện nhiệm vụ trên tàu Kiểm ngư.

Điều 2. Chế độ bồi dưỡng đi biển

Đối tượng quy định tại Điều 1 Quyết định này được hưởng chế độ bồi dưỡng đi biển mức 150.000 đồng/người/ngày thực tế đi biển thực hiện nhiệm vụ.

Điều 3. Nguồn kinh phí và trách nhiệm chi trả chế độ bồi dưỡng đi biển

1. Nguồn kinh phí thực hiện chế độ bồi dưỡng đi biển quy định tại Quyết định này được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Cục Kiểm ngư có trách nhiệm chi trả chế độ bồi dưỡng đi biển cho người thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 1 Quyết định này.

3. Cơ quan, đơn vị cử cán bộ tham gia phối hợp thực hiện nhiệm vụ trên tàu Kiểm ngư có trách nhiệm chi trả chế độ bồi dưỡng đi biển cho người thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2015.

Điều 5. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Cục Kiểm ngư;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (3). B 140



Nguyễn Tấn Dũng